

T, ngày 08 tháng 10 năm 2019

Số: 35/2019/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Vũ Thị Mai Phương

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 33/2019/QĐ-TA ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Đỗ Hữu T; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 1987;

Dân tộc: Kinh;

Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12;

Nguyên quán: Thành phố T, tỉnh Long An;

Hộ khẩu thường trú: Số 53 đường V, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An;

Chỗ ở: Số 53 đường V, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An;

Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 11/6/2018 Đỗ Hữu T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an phường 2, thành phố T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng; Ngày 11/7/2018 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an phường 2 lập biên bản vi phạm hành chính và đưa đến Bệnh viện Tâm thần Long An xác định tình trạng nghiện. Bệnh viện tâm thần Long An có văn bản xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Đỗ Hữu T, loại ma túy sử dụng là Amphetamine (ATS). Ngày 27/7/2018 Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố T ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn ; thời hạn là 03 tháng.

Con ông: Đỗ Văn D và bà Mai Thị N

Đỗ Hữu T vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phước Đạt – Phó Trưởng phòng (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An: Ông Thạch Quanh Thây – Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Đỗ Hữu T là người nghiện ma túy từ tháng 06 năm 2018. Ngày 11/6/2018 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường 2 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 11/7/2018 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an phường 2 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đồng thời đề nghị Bệnh viện tâm thần Long An xác định tình trạng nghiện đối với Đỗ Hữu T. Ngày 17/7/2018 Bệnh viện Tâm thần Long An có văn bản số 356/BVTT- KHTH xác định Đỗ Hữu T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Amphetamine (AST). Ngày 27/7/2018 UBND phường 2 ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ, thời hạn 03 tháng. Ngày 27/10/2018 T đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Ngày 12/9/2019 T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường 2, thành phố T, tỉnh Long An lập biên bản vi phạm hành chính, đồng thời lập hồ sơ đề nghị Trung tâm y tế thành phố T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Đỗ Hữu T.

Tại phiếu trả lời kết quả ngày 16/9/2019 của Trung tâm Y tế thành phố T xác định Đỗ Hữu T dương tính với chất Methamphetamine, là người nghiện ma túy.

Ngày 18/9/2019, Công an phường 2, thành phố T ra thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Đỗ Hữu T và chuyển hồ sơ đến Phòng Tư pháp thành phố T để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ. Ngày 24/9/2019, Phòng Tư pháp thành phố T ban hành công văn số 1081 thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T. Ngày 25/9/2019, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T ban hành công văn số 942/ĐN-LĐTBXH chuyển toàn bộ hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở Cai nghiện ma túy Long An đối với đối tượng Đỗ Hữu T.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T:

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp bắt buộc đối với Đỗ Hữu T do Công an phường 2, thành phố T lập thể hiện, Đỗ Hữu T là người nghiện ma túy từ tháng 06/2018, T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường 2, thành phố T ra Quyết định xử phạt hành chính và đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn. Ngày 12/9/2019 tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xem xét ra Quyết định áp dụng

biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Hữu T thời hạn từ 12 đến 18 tháng tại cơ sở Cai nghiện ma túy Long An.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T:

Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Hữu T được Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T thực hiện đầy đủ theo quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia phiên họp đảm bảo đúng theo quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Hữu T với thời hạn là 12 tháng.

XÉT THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Đỗ Hữu T, ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố T, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã có đủ cơ sở để xác định:

Đỗ Hữu T đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường 2, thành phố T lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố T ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn giáo dục là 03 tháng. Sau khi chấp hành xong quyết định, Đỗ Hữu T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, Công an phường 2 lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Về trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thời hiệu áp dụng đối với Đỗ Hữu T là phù hợp với quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 6, Điều 103 và Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tại bản tường trình ngày 18/9/2019 của Đỗ Hữu T, biên bản lấy lời khai ngày 16/9/2019 của Công an phường 2, thành phố T lập, Đỗ Hữu T thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phù hợp với kết quả xét nghiệm dương tính chất Methamphetamine của Trung tâm Y tế thành phố T, biên bản vi phạm hành chính do Công an phường 2, thành phố T lập.

Mặc dù biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, nhưng Đỗ Hữu T vẫn cố ý sử dụng. Xét Đỗ Hữu T đủ 18 tuổi nhiều lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn vi phạm, để tạo điều kiện cho Đỗ Hữu T cai nghiện, lao động trở thành người khỏe mạnh, có ích cho xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Hữu T theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét Đỗ Hữu T là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an Phường 2 lập biên bản xử lý hành chính. Ngày 27/7/2018, Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố T đã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Sau khi chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính để áp dụng đối với Đỗ Hữu T. Tuy nhiên, sau khi hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị phát hiện, Đỗ Hữu T đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính. Đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính cần xem xét khi áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Hữu T.

Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian nghiện, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Đỗ Hữu T, cần chấp nhận thời gian cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào các Điều 19, Điều 20 và Điều 22 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng các Điều 6, 7, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105 và Điều 107 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Hữu T, sinh năm: 1987.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, thời hạn chấp hành được tính từ ngày Đỗ Hữu T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở Cai nghiện ma túy Long An (Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Long An).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Đỗ Hữu T có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; trường hợp người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thành phố T, tỉnh Long An chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp.T;
- Công an tp.T;
- Phòng LĐTB&XH tp.T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Long An;
- UBND Phường 2 (nơi lập hồ sơ đề nghị);
- Người bị áp dụng;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm Hằng